

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/DS-ST

Ngày: 18 - 4 - 2025

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà K’ Nga;

2. Bà Nguyễn Thị Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST - DS ngày 06 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Ngọc H, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Thôn A, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Ngô Ngọc C, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phạm Ngọc H trình bày:*

Do có nhu cầu giải quyết công việc nên vào ngày 09/4/2024, ông Ngô Ngọc C mượn của ông số tiền 550.000.000 đồng và hẹn 02 ngày gửi lại cho ông nhưng đến nay ông C vẫn không gửi lại cho ông mặc dù ông H liên hệ nhiều lần. Nay ông H khởi kiện yêu cầu ông C trả cho ông số tiền nợ gốc là 550.000.000 đồng và lãi suất là 82.350.000 đồng, tổng cộng là 632.350.000 đồng.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các thông báo, văn bản tố tụng, giấy triệu tập của Tòa án nhưng đều vắng mặt và không có quan điểm về việc giải quyết vụ việc.*

Tòa án nhân dân huyện Đam Rông không tiến hành hòa giải được do bị đơn vắng mặt, nguyên đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 550.000.000 đồng và lãi suất là 55.000.000 đồng, tổng cộng là 605.000.000 đồng, rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi suất 27.350.000 đồng. Bị đơn thừa nhận nợ như nguyên đơn trình bày, tuy nhiên sau khi vay thì bị đơn đi cai nghiện tự nguyện và sau đó ly hôn với vợ nên rất khó khăn, bị đơn đồng ý trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn về gốc và lãi tuy nhiên đề nghị được trả dần trong thời hạn từ 02 đến 04 năm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông có ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa về cơ bản đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tiền vay gốc và lãi suất đến ngày xét xử sơ thẩm. Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn về lãi suất trên số tiền 27.350.000 đồng. Về án phí: Các đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Phạm Ngọc H khởi kiện yêu cầu ông Ngô Ngọc C trả cho ông số tiền vay và lãi suất nên quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn A, xã L, huyện Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về nội dung giấy mượn tiền ngày 09/4/2024 thể hiện ông C có vay của ông H 550.000.000 đồng tiền mặt, thời hạn vay là 02 ngày. Ông H cho rằng đến thời điểm hiện nay ông C chưa trả cho ông. Ông C thừa nhận nợ như nguyên đơn trình bày, đồng ý trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn về gốc và lãi tuy nhiên đề nghị được trả dần trong thời hạn từ 02 đến 04 năm.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy việc bị đơn không trả lại tài sản đã vay cho nguyên đơn theo đúng thời hạn đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu ông C trả lại số tiền vay là có cơ sở theo quy định tại các điều 466, 470 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.3] Về lãi suất: Các bên không thỏa thuận lãi suất, tuy nhiên bên bị đơn đã vi phạm thời hạn trả nợ, tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu lãi suất tính từ ngày đến hạn thanh toán theo mức lãi suất quy định tại ngày Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự là 10%/ năm tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ là ngày 12/4/2024 đến nay, tương ứng với số 55.000.000 đồng và bị đơn cũng đồng ý là có căn cứ chấp nhận.

[2.4] Từ những phân tích trên, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 550.000.000 đồng và số tiền lãi là 55.000.000 đồng. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền lãi suất 27.350.000 đồng do nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về phần lãi suất này.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho bà nguyên đơn. Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 217, 244, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 119, 357, 463, 464, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn: Buộc ông Ngô Ngọc C phải trả cho ông Phạm Ngọc H số tiền vay gốc là 550.000.000 đồng (năm trăm năm mươi triệu đồng) và lãi suất 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng), tổng cộng là 605.000.000 đồng (sáu trăm lẻ năm triệu đồng). Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền lãi suất 27.350.000 đồng (hai mươi bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (sau khi bản án có hiệu lực pháp luật) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2. Về án phí: Ông Ngô Ngọc C phải chịu 28.200.000 đồng (hai mươi tám triệu hai trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Phạm Ngọc H 14.647.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006308 ngày 09/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hải Dương